

125/2021 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - HA TINH -SON DUONG FORMOSA - Depths.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 367/2021/TBHH-TCTBĐATHHMB

Chart - VN40015 [*previous update 108/2021*]

Insert	depth, 1 ₈₅	18°05.68'N 106°26.44'E
	depth, 1 ₈₈	18°05.41'N 106°26.55'E
	depth, 2 ₀₃	18°03.50'N 106°26.63'E
	depth, 1 ₉₆	18°03.21'N 106°26.77'E
	depth, 9 ₇	18°03.63'N 106°26.16'E
	depth, 1 ₉₇	18°06.89'N 106°27.08'E
	depth, 1 ₉₅	18°06.35'N 106°26.44'E
Replace	depth, 2 ₄₄ , with depth, 2 ₄₁	18°07.75'N 106°27.29'E
	depth, 2 ₃₁ , with depth, 2 ₂₆	18°07.45'N 106°27.20'E
	depth, 2 ₂₄ , with depth, 2 ₁₉	18°07.31'N 106°27.04'E
	depth, 2 ₀₆ , with depth, 2 ₀₂	18°06.98'N 106°26.91'E
	depth, 1 ₉₈ , with depth, 1 ₉₄	18°06.48'N 106°26.57'E
	depth, 1 ₉₇ , with depth, 1 ₉₅	18°06.32'N 106°26.61'E
	depth, 1 ₈₅ , with depth, 1 ₇₈	18°05.49'N 106°26.47'E
	depth, 1 ₈₉ , with depth, 1 ₈₁	18°05.29'N 106°26.50'E
	depth, 1 ₉₁ , with depth, 1 ₈₈	18°05.17'N 106°26.65'E
	depth, 1 ₉ , with depth, 1 ₈₈	18°04.97'N 106°26.56'E
	depth, 1 ₉ , with depth, 1 ₈₈	18°04.89'N 106°26.69'E
	depth, 2 ₀₁ , with depth, 1 ₉₆	18°04.54'N 106°26.68'E
	depth, 2 ₁₁ , with depth, 2 ₀₇	18°04.25'N 106°26.71'E
	depth, 2 ₁₂ , with depth, 2 ₀₉	18°04.05'N 106°26.74'E
	depth, 2 ₁ , with depth, 2 ₀₁	18°03.47'N 106°27.10'E
	depth, 1 ₉₆ , with depth, 1 ₉₈	18°03.16'N 106°26.51'E
	depth, 1 ₉₈ , with depth, 1 ₉₇	18°03.23'N 106°26.50'E
	depth, 1 ₄₃ , with depth, 1 ₄₂	18°03.21'N 106°26.34'E
	depth, 9 ₇ , with depth, 9 ₈	18°03.72'N 106°26.10'E
Delete	depth, 1 ₉₆	18°03.17'N 106°26.66'E
	depth, 9 ₄	18°03.81'N 106°26.32'E
	depth, 2 ₀₆	18°06.88'N 106°27.08'E
	depth, 1 ₉₈	18°06.37'N 106°26.42'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

125/2020 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - HÀ TĨNH - SƠN DƯƠNG FORMOSA - Độ sâu.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 367/2021/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN40015 [*cập nhật trước 108/2021*]

Chèn	độ sâu, 18 ₅	18°05.68'N 106°26.44'E
	độ sâu, 18 ₈	18°05.41'N 106°26.55'E
	độ sâu, 20 ₃	18°03.50'N 106°26.63'E
	độ sâu, 19 ₆	18°03.21'N 106°26.77'E
	độ sâu, 9 ₇	18°03.63'N 106°26.16'E
	độ sâu, 19 ₇	18°06.89'N 106°27.08'E
	độ sâu, 19 ₅	18°06.35'N 106°26.44'E
Thay	độ sâu, 24 ₄ , bằng độ sâu, 24 ₁	18°07.75'N 106°27.29'E
	độ sâu, 23 ₁ , bằng độ sâu, 22 ₆	18°07.45'N 106°27.20'E
	độ sâu, 22 ₄ , bằng độ sâu, 21 ₉	18°07.31'N 106°27.04'E
	độ sâu, 20 ₆ , bằng độ sâu, 20 ₂	18°06.98'N 106°26.91'E
	độ sâu, 19 ₈ , bằng độ sâu, 19 ₄	18°06.48'N 106°26.57'E
	độ sâu, 19 ₇ , bằng độ sâu, 19 ₅	18°06.32'N 106°26.61'E
	độ sâu, 18 ₅ , bằng độ sâu, 17 ₈	18°05.49'N 106°26.47'E
	độ sâu, 18 ₉ , bằng độ sâu, 18 ₁	18°05.29'N 106°26.50'E
	độ sâu, 19 ₁ , bằng độ sâu, 18 ₈	18°05.17'N 106°26.65'E
	độ sâu, 19 , bằng độ sâu, 18 ₈	18°04.97'N 106°26.56'E
	độ sâu, 19 , bằng độ sâu, 18 ₈	18°04.89'N 106°26.69'E
	độ sâu, 20 ₁ , bằng độ sâu, 19 ₆	18°04.54'N 106°26.68'E
	độ sâu, 21 ₁ , bằng độ sâu, 20 ₇	18°04.25'N 106°26.71'E
	độ sâu, 21 ₂ , bằng độ sâu, 20 ₉	18°04.05'N 106°26.74'E
	độ sâu, 21 , bằng độ sâu, 20 ₁	18°03.47'N 106°27.10'E
	độ sâu, 19 ₆ , bằng độ sâu, 19 ₈	18°03.16'N 106°26.51'E
	độ sâu, 19 ₈ , bằng độ sâu, 19 ₇	18°03.23'N 106°26.50'E
	độ sâu, 14 ₃ , bằng độ sâu, 14 ₂	18°03.21'N 106°26.34'E
	độ sâu, 9 ₇ , bằng độ sâu, 9 ₈	18°03.72'N 106°26.10'E
Xóa	độ sâu, 19 ₆	18°03.17'N 106°26.66'E
	độ sâu, 9 ₄	18°03.81'N 106°26.32'E
	độ sâu, 20 ₆	18°06.88'N 106°27.08'E
	độ sâu, 19 ₈	18°06.37'N 106°26.42'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)